TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HS-ST
Ngày: 30-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Hữu Cải;

Bà Mai Thị Kim Thanh;

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Thân Thị Trang Nhung – Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (H), sinh năm 1994, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 13, ấp Tân H, xã P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Ngọc H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 11-10-2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng 13 ngày tù, về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" và chấp hành xong vào ngày 10-11-2015 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Châu. Ngày 15-5-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, chấp hành tại Cơ cở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tây Ninh đến ngày 07-8-2017, T cùng các đối tượng khác trốn khỏi Cơ sở cai nghiện, nhưng sau đó được Cơ sở cai nghiện cho ở nhà điều trị bệnh cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ ngày 11-6-2019, chuyển tạm giam từ ngày 17-6-2019 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng, T đến huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh mua ma túy của người thanh niên tên Trí, khoảng 28 tuổi (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mang về phân nhỏ ra bán lại để kiếm lời và có ma túy để sử dụng.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11-6-2019, Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, ngụ ấp Tân B, xã H, huyện Tân Châu rủ Trần Văn Dân, sinh năm 1983, ngụ ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu sử dụng ma túy và đưa cho Trần Văn D số tiền 300.000 đồng để mua ma túy, D điện thoại cho Nguyễn Văn T hỏi mua 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng thì T đồng ý. Như đã hẹn, H cùng D đến khu vực chợ "Tân Hưng" thuộc ấp TĐ, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, H ở lại quán uống nước, còn D đến gặp T mua 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng thì bị Công an huyện Tân Châu bắt quả tang vào lúc 14 giờ 45 phút cùng ngày.

Ngoài ra, T còn 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 11-6-2019, tại khu vực chợ "Tân Hưng", T bán cho H và D 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 2 tuần, tại nhà trọ "Hạnh Phúc" thuộc ấp T, xã TH, T bán cho H và D 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ ba: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 3 tuần, tại nhà trọ "Hạnh Phúc" thuộc ấp T, xã TH, T bán cho Võ Thanh T, sinh năm 1995, ngụ ấp T, xã P 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng.

Ngoài các lần trên, T còn bán cho người thanh niên tên Tiến khoảng 22 tuổi (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng tại nhà trọ "Hạnh Phúc" thuộc ấp TĐ, xã T, huyện Tân Châu. Cũng tại nhà trọ "Hạnh phúc" T cùng bạn gái là Trương Thị Cẩm T, sinh năm 1991, sống chung như vợ chồng, vào ngày 10-6-2019, Cẩm T đưa cho T 300.000 đồng để mua 01 bịch ma túy cùng nhau sử dụng hết đã mua.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 850/KL-KTHS, ngày 12/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0526 gam. Sau giám định đã sử dụng hết mẫu.

* Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 bịch ma túy được hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định. Sau giám định đã sử dụng hết mẫu.

- 01 xe mô tô Dream, biển số 70K2-3924. Do xe không rõ nguồn gốc nên Cơ quan điều tra chuyển Đội Cảnh sát kinh tế và chức vụ Công an huyện Tân Châu xử lý theo quy định.

- Trả cho Trần Văn D 01 điện thoại di động hiệu Mobiistan, số Imei I: 25466782; số tiền 180.000đồng; 01 hột quẹt gaz.

- Trả cho Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 432678 do không có liên quan đến hoạt động phạm tội.

* Vật chứng Cơ quan điều tra còn tạm giữ gồm: Tiền Việt Nam 1.650.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, số Imei 449331; 01 card điện thoại di động Mobifone, số seri 826-718 (đã qua sử dụng); 01 cái nỏ bằng thủy tỉnh; 05 bịch nylông được hàn kín ba đầu; 10 ống hút bằng nhựa; 19 hột quẹt gaz đã qua sử dụng; 02 cây kéo bằng kim loại.

* Kê biên tài sản: Nguyễn Văn T không có tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKSTC ngày 29-8-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T (H) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T (H) về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (H) từ 07 đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo T không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 11-6-2019, tại khu vực chợ "Tân Hưng" thuộc ấp Tân Đông, xã Tân Hưng, bị cáo T đang bán ma túy cho Trần Văn D, sinh năm 1983, ngụ ấp Thạnh Nghĩa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng thì bị Công an huyện Tân Châu bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 850/KL-KTHS, ngày 12-6-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0526 gam. Ngoài lần phạm tội này T còn khai nhận trước đó đã 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T (H) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy nên cần phải có mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự thú ra các lần phạm tội trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nguyễn Văn T không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên Trí bán ma tuý và Tiến mua ma túy của T do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào xác định được, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H, Trần Văn D, Trương Thị Cẩm T, Võ Thanh Th có hành vi sử dụng trái phép, Công an huyện Tân Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[7.1] Số tiền Việt Nam 1.650.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, số Imei 449331 của bị cáo đang tạm giữ là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7.2] Đối với 01 card điện thoại di động Mobifone, số seri 826-718 (đã qua sử dụng); 01 cái nỏ bằng thủy tỉnh; 05 bịch nylông được hàn kín ba đầu; 10 ống hút bằng nhựa; 19 hột quẹt gaz đã qua sử dụng; 02 cây kéo bằng kim loại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Đối với số tiền bị cáo T thu được từ các lần bán ma túy trước cho các đối tượng H, D, T, Th, tổng cộng 1.100.000 đồng bị cáo chưa nộp lại nên cần truy thu lại để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (H) 08 (tám) năm tù, về tội **"**Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-6-2019.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 1.650.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, số Imei 449331 của bị cáo Nguyễn Văn T (H.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 card điện thoại di động Mobifone, số seri 826-718 (đã qua sử dụng); 01 cái nỏ bằng thủy tỉnh; 05 bịch nylông được hàn kín ba đầu; 10 ống hút bằng nhựa; 19 hột quẹt gaz đã qua sử dụng; 02 cây kéo bằng kim loại.

2.3. Buộc bị cáo nộp lại số tiền bán ma túy các lần trước ngày bị bắt quả tang là 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-9-2019).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T (H) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T (H) có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(*Đã ký*)

Trần Thanh Quốc